TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

BẢN TIN THAN NGÀY

Ngày 30/08/2017

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	96,50	0,00	95,00	0,00
CIF ARA 6.000 NAR	88,60	+1,10	88,30	+0,30
FOB Richards Bay 5.500 NAR	72,10	+0,10	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	75,60	+0,50
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	61,00	+0,50

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	49,25	+0,15	326,82	+1,04
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	66,50	+0,20	441,29	+1,39
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	81,60	0,00	541,49	+0,08

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2017

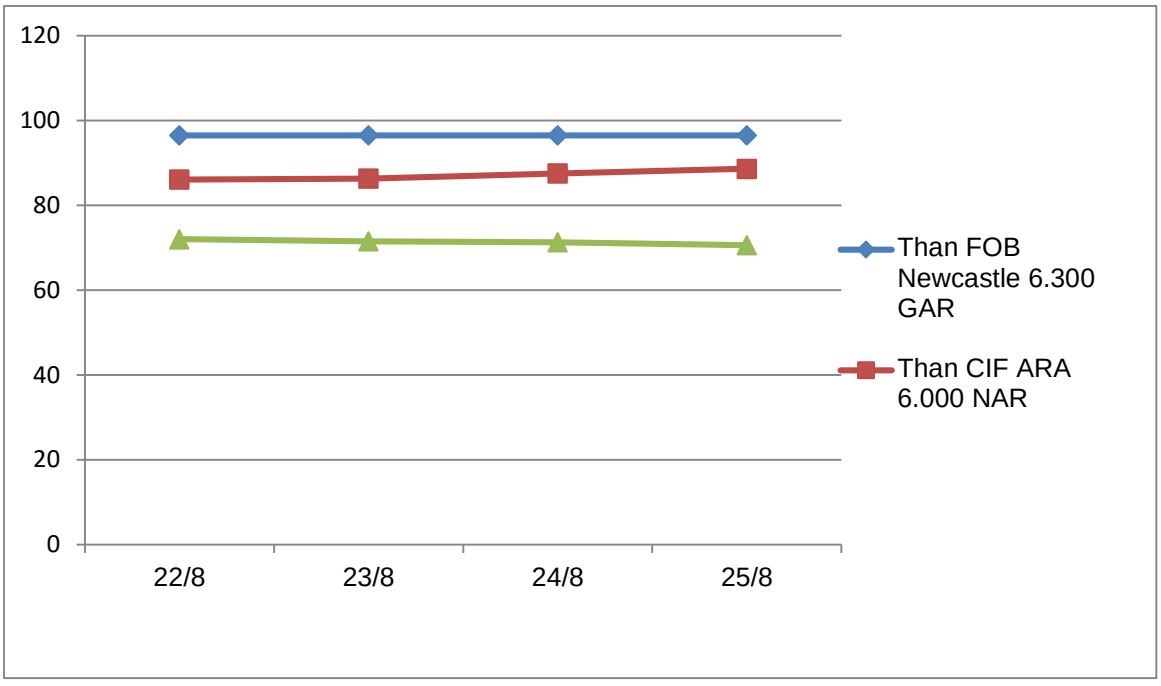

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 25/08/2017)

ĐIỂM TIN

Ấn Độ vẫn cần than nhập khẩu từ Úc

Chủ tịch Adani Gautam của tập đoàn Adani cho biết Ấn Độ vẫn cần nhập khẩu than, mặc dù điều này đi ngược với chính sách tự cung cấp than của chính phủ nước này. Ông Adani cho biết: "Nhập khẩu nguồn than chất lượng cao để tăng cường chất lượng than sử dụng trong nước là điều cần thiết". Adani đã lên kế hoạch nhập khẩu 60 triệu tấn than từ mỏ Carmicheal tại Queensland mỗi năm. Theo ông Gautam, dự án này sẽ khởi công xây dựng vào tháng 10. Ấn Độ đang cần nhiều than chất lượng cao hơn mức khai thác hiện tại, do đó nước này cần phải nhập khẩu thêm than, điều đi ngược lại chính sách của Chính phủ Ấn Độ và thủ tướng Narendra Modi. Vào tháng 6 năm nay, Bộ trưởng Bộ Năng lượng Piyush Goyal đã phát biểu tại một cuộc họp báo cho biết :"Chúng tôi không muốn nhập khẩu than từ bất kì nước nào trên thế giới. Chúng tôi đã có đủ lượng than cần thiết trong nước". Hiện nay 59% công suất điện của Ấn Độ đến từ các NMNĐ, mặc dù Ấn Độ đang phát triển nguồn năng lượng mặt trời và những nguồn năng lượng tái tạo khác, tuy nhiên nước này vẫn sẽ phụ thuộc vào nhiệt điện tới năm 2040. Các tổ chức hoạt động vì môi trường tại Úc đã phản đối chủ trương này và nghi vấn về tính thực tiễn của nó. Trong một cuộc phỏng vấn riêng trong tuần này, ông Adani đã thông báo chiến thắng trước Tổ chức Bảo tồn Úc, vì đã phản đối việc cấp giấy phép môi trường ở mỏ Carmicheal. Ông Adani kì vọng mỏ này sẽ bắt đầu sản xuất than vào năm 2020.

Glencore lên kế hoạch bán mỏ than nhiệt Rolleston ở Queensland

Glencore và các đối tác liên doanh Nhật Bản Itochu và Sumito đã lên kế hoạch bán mỏ than nhiệt Rollenston tại Bowen Basin ở Queensland. Công ty này từ chối đưa ra mức giá cụ thể cho mỏ than này. Glencore cho biết: "Chúng tôi sẽ chỉ bán mỏ Rollenston nếu nhận được một đề nghị có giá trị đối với các cổ đông," thêm vào đó mỏ sẽ vẫn kinh doanh bình thường trong suốt quá trình diễn ra mua bán. Ngân hàng đầu tư Merrill Lynch sẽ tư vấn tài chính cho thương vụ này, trong đó Glencore sở hữu 75% cổ phần và 12,5% cổ phần còn lại thuộc quyền sở hữu của Itochu và Sumitomo. Giải thích cho việc bán mỏ Rolleston trong số 5 mỏ than ở Queensland, Glencore cho biết: "Quyết định này là một phần trong kế hoạch của chúng tôi nhằm tối ưu hóa danh mục đầu tư và tái cấp vốn vào những dự án khác". Glencore cho biết thêm:"Mỏ Rolleston là một mỏ có chất lượng cao và sẽ giúp những công ty có ý định mua lại có được lợi thế cạnh tranh đối với ngành công nghiệp than tại Queensland". Glencore còn cho biết thêm mỏ Rolleston là một khu mỏ hoạt động ổn định, sinh lời và gần đây đã được chính phủ Queensland chấp thuận để tiếp tục hoạt động đến năm 2040 cùng một đội ngũ quản lý giàu kinh nghiệm và nguồn lao động có kĩ năng cao. Sản lượng của mỏ đạt khoảng 13,3 triệu tấn than nhiệt vào năm 2016. Thêm vào đó, mỏ được trang bị hệ thống logistics và vận chuyển, đồng thời có lịch sử cung cấp dài hạn cho các khách hàng Châu Á. Những năm gần đây, Glencore đang tái cơ cấu lại các mỏ than của mình tại Úc. Vào tháng 5 năm nay, mỏ than cốc ngầm Tahmoor ở phía Bắc New South Wales đã được chào bán, năm ngoái Glencore đã bán công ty vận chuyển Grail với mức giá 1,14 tỉ AUD (906 triệu USD). Sumitomo và Glencore đã mua lại 50,1% cổ phần của Clermont, một mỏ than nhiệt ở Rio Tinto, thông qua công ty con GS Coal Proprietary Limited với mức giá 1,015 tỉ USD. Tập đoàn Sumitomo sở hữu 25,05% cổ phần tại Clermont, và công ty Nhật đã thông qua công ty con Sumisho tại Úc để giành quyền khai thác 4 mỏ than ở Úc. Glencore sở hữu 25,05% cổ phần mỏ Clermont, mỏ có sản lượng đạt 12,5 triệu tấn than nhiệt/năm. Công ty Nhật Mitsubishi (31,4%), J- Power (15%) và JCD Australia (3,5%) là những đối tác liên doanh khác ở khu mỏ Clermont. Công ty Itochu, một đối tác liên doanh ở Rolleston, thể hiện sự quan tâm tới 4 mỏ than ở Úc bao gồm mỏ Okay và Ravensworth của Glencore. Theo Glencore, sản lượng than từ 5 khu mỏ tại Queensland – Clermont, Collinsville, Newlands, Oaky, Creek và Rolleston trong năm 2016 đạt 40 triệu tấn với 2.560 nhân công.

Điều chỉnh Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam

Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam đến năm 2020, có xét triển vọng đến năm 2030 (điều chỉnh).Theo điều chỉnh, đến năm 2020, ngành than đầu tư xây dựng mới các nhà máy sàng tuyển than như: Vàng Danh 2 công suất khoảng 2,0 triệu tấn/năm; Khe Thần công suất khoảng 2,5 triệu tấn/năm; Trung tâm chế biến và Kho than tập trung vùng Hòn Gai công suất khoảng 5,0 triệu tấn/năm (xây dựng mới modul 1 công suất 2,5 triệu tấn/năm tại Phường Hà Khánh và duy trì nhà máy tuyển Nam Cầu Trắng đến hết năm 2018; sau năm 2018 di chuyển nhà máy tuyển Nam Cầu Trắng về vị trí Trung tâm chế biến và Kho than tập trung đã xây dựng để lắp đặt thành modul 2 công suất 2,5 triệu tấn/năm); Khe Chàm công suất khoảng 7,0 triệu tấn/năm; Lép Mỹ công suất khoảng 4,0 triệu tấn/năm.Ngoài ra, Thủ tướng Chính phủ cũng phê duyệt điều chỉnh tọa độ ranh giới khép góc một số đề án đầu tư thăm dò tài nguyên than như: Đề án thăm dò mỏ Đông Triều - Phả Lại (I, II, III, IV); Đề án thăm dò mỏ Núi Hồng.Điều chỉnh danh mục một số dự án mỏ Vàng Danh; mỏ Nam Mẫu; mỏ Suối Lại; mỏ Cọc Sáu; mỏ Đèo Nai; mỏ Lộ Trí; mỏ Mông Dương.Đồng thời, điều chỉnh danh mục một số dự án đầu tư hạ tầng phục vụ phát triển ngành Than; bổ sung danh mục các dự án duy trì sản xuất; bổ sung tọa độ ranh giới khép góc các dự án duy trì sản xuất. Trước đó, tại Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 14/3/2016, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam đến năm 2020, có xét triển vọng đến năm 2030 với mục tiêu xây dựng ngành than Việt Nam trở thành ngành công nghiệp phát triển; có sức cạnh tranh cao; có trình độ công nghệ tiên tiến so với khu vực ở tất cả các khâu thăm dò, khai thác, sàng tuyển, chế biến, sử dụng than; đáp ứng đủ than cho nhu cầu sử dụng trong nước, đặc biệt là than cho sản xuất điện.

(Nguồn: Platts)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Đơn vị: USD/tấn

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Thay đổi
Capesize	Úc	Trung Quốc	8,65	+0,40
(150.000 tấn)	Queensland	Nhật Bản	9,45	+0,40
	New South Wales	Hàn Quốc	9,70	+0,40
Panamax	Richards Bay	Tây Ấn Độ	11,65	0,00
(70.000 tấn)	Kalimantan	Tây Ấn Độ	8,00	0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	11,00	0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	6,95	0,00
	Úc	Trung Quốc	10,60	0,00
	Úc	Ấn Độ	12,15	0,00

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 25/08/2017)